

11. Chuyển cửa khẩu

Chuyển khẩu hàng hóa

Thương nhân được quyền kinh doanh chuyển khẩu hàng hoá theo quy định sau đây:

1. Trừ hàng hóa quy định tại khoản 2 Điều này, các loại hàng hóa khác đều được phép kinh doanh theo phương thức chuyển khẩu; thủ tục chuyển khẩu qua cửa khẩu Việt Nam giải quyết tại Hải quan cửa khẩu.

2. Đối với hàng hóa thuộc Danh mục cấm xuất khẩu, tạm ngừng xuất khẩu, hàng hóa thuộc Danh mục cấm nhập khẩu, tạm ngừng nhập khẩu và hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo giấy phép, thương nhân được thực hiện chuyển khẩu qua cửa khẩu Việt Nam sau khi có giấy phép của Bộ Thương mại. Trường hợp việc chuyển khẩu không qua cửa khẩu Việt Nam, thương nhân không cần xin giấy phép của Bộ Thương mại.

3. Hàng hóa chuyển khẩu có qua cửa khẩu Việt Nam chịu sự giám sát của hải quan cho tới khi thực xuất khẩu ra khỏi Việt Nam.

4. Việc thanh toán tiền hàng theo phương thức kinh doanh chuyển khẩu phải tuân thủ các quy định về quản lý ngoại hối và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

5. Chuyển khẩu hàng hóa được thực hiện trên cơ sở hai hợp đồng riêng biệt: hợp đồng mua hàng do thương nhân Việt Nam ký với thương nhân nước xuất khẩu và hợp đồng bán hàng do thương nhân Việt Nam ký với thương nhân nước nhập khẩu. Hợp đồng mua hàng có thể ký trước hoặc sau hợp đồng bán hàng.

HÀNG HOÁ XUẤT KHẨU CHUYỂN CỬA KHẨU

I. ĐỐI VỚI LÔ HÀNG XUẤT KHẨU ĐÃ LÀM XONG THỦ TỤC HẢI QUAN TẠI CHI CỤC HẢI QUAN NGOÀI CỬA KHẨU THEO QUY TRÌNH THỦ TỤC HẢI QUAN ĐỐI VỚI HÀNG HOÁ XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI; CHỈ CÒN VIỆC BÀN GIAO NHIỆM VỤ GIÁM SÁT HÀNG HOÁ ĐẾN CỬA KHẨU XUẤT:

1. Công việc của Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu:

1.1. Trường hợp lô hàng xuất khẩu được miễn kiểm tra thực tế hàng hoá:

a. Trả tờ khai hàng hoá xuất khẩu (bản lưu người khai hải quan) cho người khai hải quan.

b. Lập Biên bản bàn giao (mẫu 02/BBBG2006 kèm theo Quyết định này): 02 bản

- 01 bản gửi ngay bằng fax cho Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất hoặc Chi cục Hải quan quản lý kho

CFS/kho ngoại quan (dưới đây gọi chung là cửa khẩu xuất/kho)

- 01 bản giao người khai hải quan làm chứng từ đi đường cùng tờ khai hải quan (bản lưu người khai hải quan) chuyển cho cửa khẩu xuất/kho.

c. Theo dõi, cập nhật thông tin, lưu trữ phản hồi từ cửa khẩu xuất/kho.

d. Phối hợp với cửa khẩu xuất/kho để truy tìm lô hàng trong trường hợp lô hàng quá thời gian qui định không đến cửa khẩu xuất/kho.

đ. Lập danh mục các lô hàng xuất khẩu được miễn kiểm tra thực tế (theo mẫu 05/DMHMKT2006 kèm theo Quyết định này). Định kỳ thứ 3 hàng tuần phải Fax danh mục này cho Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất/kho để kiểm tra, đối chiếu (nếu trùng vào ngày nghỉ, ngày lễ thì Fax vào ngày làm việc liền kề).

e. Xử lý vi phạm liên quan đến lô hàng xuất khẩu.

1.2. Trường hợp lô hàng xuất khẩu phải kiểm tra thực tế hàng hoá:

Sau khi lô hàng đã làm thủ tục hải quan theo qui định, Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu thực hiện các công việc sau:

a. Niêm phong hàng hoá xuất khẩu đã kiểm tra thực tế theo qui định.

b. Niêm phong hồ sơ hải quan gồm: 01 tờ khai hàng hoá xuất khẩu (bản lưu người khai hải quan), 01 bản kê chi tiết hàng hoá (nếu có), giao hàng hoá và hồ sơ hải quan đã niêm phong cho người khai hải quan chuyển đến cửa khẩu xuất/kho.

c. Thực hiện các công việc quy định tại điểm 1.1 trên (trừ việc đ).

1.3. Kiểm tra, đối chiếu Bảng thống kê các Biên bản bàn giao (mẫu 03BTK2006) do Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất/kho fax đến với thực tế các lô hàng mà đơn vị mình đã làm thủ tục chuyển cửa khẩu nêu tại điểm 1.1 và điểm 1.2 trên. Nếu phát hiện có sai lệch hoặc thiếu thì phối hợp với Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất/kho để xác minh, làm rõ

2. Công việc của Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất/kho:

2.1. Tiếp nhận Biên bản bàn giao nhận qua fax để đối chiếu với hồ sơ hải quan và hàng hoá. Nếu quá thời hạn ghi trên Biên bản bàn giao mà chưa có hàng đến thì thông báo cho Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu biết để phối hợp xác minh, làm rõ.

2.2. Kiểm tra tình trạng niêm phong hàng hoá (niêm phong hải quan, niêm phong hãng tàu); Nếu phát hiện niêm phong hàng hoá không còn nguyên vẹn thì lập biên bản và thông báo cho Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu để phối hợp và có biện pháp xử lý kịp thời.

2.3. Nếu phát hiện lô hàng có dấu hiệu vi phạm pháp luật về hải quan, Chi cục trưởng xem xét, quyết định hình thức, mức độ kiểm tra thực tế hàng hoá. Kết quả kiểm tra được thông báo bằng văn bản cho Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu biết.

2.4. Ký xác nhận Biên bản bàn giao và lưu; lập Bảng thống kê các Biên bản bàn giao và fax cho Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu theo qui định.

2.5. Giám sát hàng hoá cho đến khi hàng hoá thực xuất.

2.6. Trường hợp xin điều chỉnh lượng hàng hoá xuất khẩu đối với lô hàng được miễn kiểm tra thực tế: Người khai hải quan phải có văn bản gửi Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu và Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất trước khi đưa hàng vào cảng, nêu rõ lý do xin điều chỉnh và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc xin điều chỉnh lượng hàng hoá. Nếu hàng đã vào cảng mà lãnh đạo Chi cục có thông tin và qua phân tích thông tin phát hiện lô hàng xuất khẩu được miễn kiểm tra thực tế có khả năng vi phạm pháp luật về hải quan, thì căn cứ thông tin có được, lãnh đạo Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất quyết định hình thức, mức độ kiểm tra thực tế hàng hoá. Sau đó, thông báo bằng văn bản cho Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu biết việc xin điều chỉnh và kết quả kiểm tra lô hàng đó.

2.7. Ghi vào sổ theo dõi hàng hoá xuất khẩu chuyển cửa khẩu theo các tiêu chí qui định tại điểm 5, phần A trên.

2.8. Đối chiếu số ký hiệu tờ khai, mặt hàng và các tiêu chí khác của lô hàng xuất khẩu được miễn kiểm tra thực tế với danh mục hàng hoá được miễn kiểm tra thực tế do Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu fax đến. Trường hợp có sự không khớp nhau thì phối hợp với Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu để xác minh, làm rõ.

3. Chuyển cửa khẩu từ kho CFS/Kho ngoại quan ra cửa khẩu xuất:

3.1. Hàng hoá xuất khẩu đưa từ kho CFS, kho ngoại quan ra cửa khẩu xuất là hàng hoá chuyển cửa khẩu.

3.2. Hàng xuất khẩu đã làm thủ tục hải quan đưa vào kho ngoại quan được Hải quan kho xác nhận vào ô 27 tờ khai xuất khẩu (ký hiệu HQ/2002-XK) nội dung xác nhận hàng đã đưa vào kho...(tên kho).

Hàng xuất khẩu đưa vào kho CFS/kho ngoại quan bằng 01 (một) tờ khai có thể xuất ra nước ngoài bằng nhiều tờ khai.

3.3. Thủ tục chuyển cửa khẩu hàng từ kho CFS/kho ngoại quan (gọi chung là Kho) ra cửa khẩu xuất:

a. Chủ hàng hoặc chủ kho lập danh mục hàng hoá chuyển ra cửa khẩu xuất (mẫu 03/DMHH CFS/KNQ2006 kèm theo Quyết định này).

b. Công chức Hải quan quản lý kho kiểm tra lượng hàng xuất kho, niêm phong hàng, xác nhận lượng hàng xuất kho và thực hiện các công việc theo quy định tại điểm 1.1 (a,b,c,d), Mục 1 trên.

c. Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất thực hiện các công việc quy định tại điểm 2 (2.1, 2.2, 2.4, 2.5, 2.7, 2.8), Mục 1 trên

II. ĐỐI VỚI LÔ HÀNG XUẤT KHẨU ĐĂNG KÝ TỜ KHAI TẠI CHI CỤC HẢI QUAN NGOÀI CỬA KHẨU NHỮNG VIỆC KIỂM TRA THỰC TẾ HÀNG HOÁ DO CHI CỤC HẢI QUAN CỬA KHẨU XUẤT THỰC HIỆN (áp dụng đối với hàng gia công, hàng sản xuất xuất khẩu):

1. Công việc của Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu:

1.1. Làm thủ tục hải quan theo qui định tại bước 1, bước 2 của Quy trình thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu thương mại.

1.2. Thu lệ phí hải quan theo qui định.

1.3. Niêm phong hồ sơ hải quan gồm: 02 tờ khai hàng hoá xuất khẩu, 02 bản kê chi tiết hàng hoá (nếu có), giao người khai hải quan chuyển cho Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất.

1.4. Xử lý đối với trường hợp hàng hoá xuất khẩu có sai lệch so với khai của người khai hải quan trên cơ sở hồ sơ lô hàng do Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất chuyển đến; ký, đóng dấu công chức vào ô Xác nhận đã làm làm thủ tục hải quan (ô 26 trên Tờ khai hàng hoá xuất khẩu, mẫu HQ2002XK) và đóng dấu Đã làm thủ tục hải quan lên tờ khai hải quan theo quy định (nếu có); Thông báo bằng văn bản cho Chi cục Hải quan cửa khẩu biết kết quả xử lý.

1.5. Theo dõi lô hàng cho đến khi nhận được tờ khai hàng hoá xuất khẩu (bản lưu hải quan) do Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất chuyển trả.

1.6. Lưu hồ sơ hải quan theo qui định.

2. Công việc của Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất:

2.1. Tiếp nhận hồ sơ lô hàng đã được đăng ký tại Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu.

2.2. Kiểm tra thực tế hàng hoá theo quyết định của Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu và xử lý kết quả kiểm tra theo cách thức sau:

a. Trường hợp kết quả kiểm tra thực tế hàng hoá phù hợp với khai của người khai hải quan, thì:

- Ghi kết quả kiểm tra thực tế hàng hoá lên 02 tờ khai hải quan ;
- Ký, đóng dấu công chức vào ô Xác nhận đã làm thủ tục hải quan (ô 26 trên tờ khai hàng hoá xuất khẩu, mẫu HQ2002XK);
- Đóng dấu Đã làm thủ tục hải quan lên tờ khai hải quan theo qui định;
- Quyết định thông quan lô hàng và trả 01 tờ khai (bản lưu người khai hải quan) cho người khai hải quan theo qui định.

b. Trường hợp kiểm tra thực tế hàng hoá phát hiện hàng hoá xuất thiếu so với khai của người khai hải quan, thì:

- Ghi kết quả kiểm tra thực tế lên 02 tờ khai hải quan ;
- Lập Biên bản vi phạm hành chính: 03 bản (01 bản gửi Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu, 01 bản giao người khai hải quan, 01 bản lưu);
- Ký, đóng dấu công chức vào ô Xác nhận đã làm thủ tục hải quan (ô 26 trên tờ khai hàng hoá xuất khẩu, mẫu HQ2002XK) và đóng dấu Đã làm thủ tục hải quan lên tờ khai hải quan theo qui định;
- Quyết định thông quan lô hàng và trả 01 tờ khai (bản lưu người khai hải quan) cho người khai hải quan theo qui định;
- Thông báo cho Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu biết.

c. Trường hợp kiểm tra thực tế hàng hoá phát hiện hàng hoá xuất sai so với khai của người khai hải quan đối với những mặt hàng thuộc Danh mục hàng hoá cấm xuất khẩu, hàng hoá xuất khẩu phải có giấy phép, thì:

- Ghi kết quả kiểm tra thực tế lên 02 tờ khai hải quan;

- Lập Biên bản vi phạm: 03 bản (01 bản gửi Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu, 01 bản giao người khai hải quan, 01 bản lưu);

- Ra quyết định tạm giữ lô hàng để chờ xử lý;

- Niêm phong hồ sơ lô hàng (cả biên bản và quyết định kể trên) gửi bằng thư bảo đảm cho Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu để xử lý theo qui định tại điểm II.1.4, Mục 1, Phần B trên.

d. Việc gửi trả 01 tờ khai hàng hoá xuất khẩu (bản lưu Hải quan) và bản kê chi tiết (nếu có) cho Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu thực hiện như sau:

- Nếu cùng một Cục Hải quan tỉnh, thành phố: Niêm phong hồ sơ, giao người khai hải quan chuyển cho Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai.

- Nếu không cùng Cục Hải quan tỉnh, thành phố: Gửi bằng thư bảo đảm

HÀNG HOÁ NHẬP KHẨU CHUYỂN CỬA KHẨU

Khi làm thủ tục hải quan cho hàng hoá nhập khẩu chuyển cửa khẩu, người khai hải quan phải có Đơn đề nghị chuyển cửa khẩu (dưới đây gọi tắt là Đơn, mẫu 01/ĐCCK2006 kèm theo Quyết định này) gửi Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu: 02 bản. Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu tiếp nhận, kiểm tra, đăng ký hồ sơ và quyết định hình thức, mức độ kiểm tra thực tế hàng hoá theo qui định làm cơ sở để xác định thủ tục chuyển cửa khẩu phù hợp đối với từng lô hàng nhập khẩu cụ thể dưới đây.

I. ĐỐI VỚI LÔ HÀNG NHẬP KHẨU ĐĂNG KÝ LÀM ĐẦY ĐỦ THỦ TỤC HẢI QUAN TẠI CHI CỤC HẢI QUAN NGOÀI CỬA KHẨU:

1. Trường hợp lô hàng nhập khẩu được miễn kiểm tra thực tế hàng hoá:

Đối với lô hàng nhập khẩu đã được lãnh đạo Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu quyết định miễn kiểm tra thực tế hàng hoá và đã được đóng dấu Đã làm thủ tục hải quan, thì sau khi nhận hàng từ người vận tải, người khai hải quan xuất trình tờ khai hải quan đã làm thủ tục hải quan cho Chi cục Hải quan cửa khẩu nhập (bộ phận giám sát cổng cảng/kho) để đưa hàng hoá ra khỏi khu vực giám sát hải quan.

1.1. Công việc của Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu:

- Định kỳ thứ 3 hàng tuần, lập danh mục các lô hàng nhập khẩu được miễn kiểm tra thực tế (theo mẫu 05/DMHMKT2006 kèm theo Quyết định này) và Fax cho Chi cục Hải quan cửa khẩu nhập để kiểm tra, đối chiếu (nếu trùng vào ngày nghỉ, ngày lễ thì Fax vào ngày làm việc liền kề).

- Xử lý các vướng mắc, vi phạm có liên quan đến lô hàng nhập khẩu do Chi cục Hải quan cửa khẩu nhập chuyển lại (nếu có).

1.2. Công việc của Chi cục Hải quan cửa khẩu nhập:

- Vào sổ theo dõi lô hàng nhập khẩu được miễn kiểm tra thực tế đã thông quan.

- Trường hợp có căn cứ xác định lô hàng được miễn kiểm tra thực tế hàng hoá có dấu hiệu vi phạm pháp luật về hải quan, lãnh đạo Chi cục Hải quan cửa khẩu nhập được phép quyết định hình thức, mức độ kiểm tra thực tế hàng hoá và tiến hành kiểm tra ngay tại cửa khẩu. Kết quả kiểm tra được thông báo bằng văn bản cho Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu biết.

2. Trường hợp lô hàng nhập khẩu phải kiểm tra thực tế hàng hoá tại Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu:

2.1. Đăng ký hồ sơ hải quan tại Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu:

- a. Hồ sơ hải quan được đăng ký theo qui định tại bước 1, bước 2 của Quy trình thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu thương mại.
- b. Lãnh đạo Chi cục ghi ý kiến chấp nhận cho chuyển cửa khẩu vào Đơn.
- c. Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu niêm phong hồ sơ hải quan gồm: 01 Đơn; 01 tờ khai hàng hoá nhập khẩu (bản lưu người khai hải quan); 01 Bản kê chi tiết hàng hoá (nếu có), giao người khai hải quan chuyển cho Chi cục Hải quan cửa khẩu nhập để làm thủ tục chuyển cửa khẩu cho lô hàng.
- d. Gửi 01 Đơn có xác nhận của lãnh đạo Chi cục chấp nhận cho chuyển cửa khẩu cho Chi cục Hải quan cửa khẩu nhập bằng fax và lưu.

2.2. Công việc của Chi cục Hải quan cửa khẩu nhập:

- a. Tiếp nhận Đơn, hồ sơ hải quan và đối chiếu với lô hàng.
- b. Niêm phong hàng hoá nhập khẩu theo qui định.
- c. Lập Biên bản bàn giao hàng hoá chuyển cửa khẩu: 02 bản
 - + 01 bản gửi ngay bằng fax cho Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu.
 - + 01 bản giao người khai hải quan làm chứng từ vận chuyển hàng hoá trên đường kèm hồ sơ hải quan đã được niêm phong để chuyển cho Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu.
- d. Cung cấp các thông tin cần lưu ý về lô hàng (mặt hàng trọng điểm, doanh nghiệp trọng điểm, lô hàng có nghi vấn, giá, mã số, thuế suất) cho Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu biết.
- đ. Trường hợp có căn cứ xác định lô hàng nhập khẩu có dấu hiệu vi phạm pháp luật về hải quan, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, Chi cục trưởng Hải quan cửa khẩu nhập quyết định tiến hành ngay việc kiểm tra thực tế lô hàng tại cửa khẩu. Kết quả kiểm tra được thông báo bằng văn bản cho Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu biết.
- e. Kiểm tra, đối chiếu Bảng thống kê các Biên bản bàn giao (mẫu 03BTK2006) do Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu fax đến với thực tế các lô hàng đã làm thủ tục chuyển cửa khẩu ghi trong sổ theo dõi. Nếu phát hiện có sai lệch hoặc thiếu thì phối hợp với Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu để xác minh, làm rõ.
- f. Ghi vào sổ theo dõi hàng hoá nhập khẩu chuyển cửa khẩu theo các tiêu chí qui định tại điểm 5, phần A trên.
- g. Đối chiếu số ký hiệu tờ khai, mặt hàng và các tiêu chí khác của lô hàng nhập khẩu được miễn kiểm tra thực tế đã thông quan với danh mục hàng hoá nhập khẩu được miễn kiểm tra thực tế do Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu fax đến. Trường hợp có sự sai lệch, không khớp nhau thì phối hợp với Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu để xác minh, làm rõ.

2.3. Công việc tiếp theo của Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu:

- a. Tiếp nhận Biên bản bàn giao do Chi cục Hải quan cửa khẩu nhập fax đến. Theo dõi thời gian hàng đến ghi trên Biên bản bàn giao. Nếu quá thời hạn dự kiến mà chưa có hàng đến hoặc đến chậm thì phối hợp với Chi cục Hải quan cửa khẩu nhập để xác minh, làm rõ.
- b. Tiếp nhận hồ sơ lô hàng, kiểm tra tình trạng niêm phong của lô hàng; Kiểm tra thực tế và thông quan hàng hoá theo qui định.
- c. Thông báo lại bằng văn bản cho Chi cục Hải quan cửa khẩu nhập biết kết quả kiểm tra theo các thông tin do Chi cục Hải quan cửa khẩu nhập cung cấp.
- d. Ký xác nhận Biên bản bàn giao và lưu; lập Bảng thống kê các Biên bản bàn giao và fax cho Chi cục Hải quan cửa khẩu nhập theo qui định

II. ĐỐI VỚI LÔ HÀNG NHẬP KHẨU ĐĂNG KÝ TỜ KHAI TẠI CHI CỤC HẢI QUAN NGOÀI CỬA KHẨU NHƯNG VIỆC KIỂM TRA THỰC TẾ HÀNG HOÁ DO CHI CỤC HẢI QUAN CỬA KHẨU NHẬP THỰC HIỆN (áp dụng đối với hàng gia công, hàng sản xuất xuất khẩu):

1. Công việc của Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu:

- 1.1. Làm thủ tục hải quan theo qui định tại bước 1, bước 2 của Quy trình thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu thương mại.
- 1.2. Thu lệ phí hải quan theo qui định.
- 1.3. Niêm phong hồ sơ hải quan gồm: 02 tờ khai hàng hoá nhập khẩu, 02 bản kê chi tiết hàng hoá (nếu có), giao người khai hải quan chuyển cho Chi cục Hải quan cửa khẩu nhập.
- 1.4. Quyết định việc điều chỉnh thuế, xử lý vi phạm về thuế; ký, đóng dấu công chức vào ô Xác nhận đã làm thủ tục hải quan (ô 38 trên tờ khai hàng hoá nhập khẩu, mẫu HQ2002NK) và đóng dấu Đã làm thủ tục hải quan lên tờ khai hải quan theo quy định đối với trường hợp hàng hoá có sự sai lệch so với khai của người khai hải quan dẫn đến phải điều chỉnh số thuế phải nộp trên cơ sở hồ sơ hải quan do Chi cục Hải quan cửa khẩu nhập gửi đến (nếu có). Thông báo bằng văn bản cho Chi cục Hải quan cửa khẩu biết kết quả xử lý.
- 1.5. Theo dõi lô hàng cho đến khi nhận được tờ khai hàng hoá nhập khẩu (bản lưu Hải quan) do Chi cục Hải quan cửa khẩu nhập chuyển trả.

2. Công việc của Chi cục Hải quan cửa khẩu nhập:

- 2.1. Tiếp nhận hồ sơ lô hàng nhập khẩu đã được đăng ký tại Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu.
- 2.2. Kiểm tra thực tế hàng hoá theo quyết định của Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu và xử lý kết quả kiểm tra thực tế theo cách thức sau:
 - a. Trường hợp kết quả kiểm tra thực tế hàng hoá phù hợp với khai của người khai hải quan, thì :
 - Ghi kết quả kiểm tra thực tế lên 02 tờ khai hải quan ;
 - Ký, đóng dấu công chức vào ô Xác nhận đã làm thủ tục hải quan(ô 38 trên tờ khai hàng hoá nhập khẩu, mẫu HQ2002NK) ;
 - Đóng dấu Đã làm thủ tục hải quan lên tờ khai hải quan và trả 01 tờ khai (bản lưu người khai hải quan)

cho người khai hải quan theo qui định;

- Chuyển trả hồ sơ lô hàng (01 tờ khai và bản kê chi tiết (nếu có)) cho Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu bằng thư bảo đảm và quyết định thông quan lô hàng.

b. Trường hợp thực tế hàng hoá có sự sai lệch so với khai của người khai hải quan dẫn đến một phần lô hàng không được nhập khẩu, thì:

- Ghi kết quả kiểm tra thực tế lên 02 tờ khai hải quan;

- Lập Biên bản vi phạm: 03 bản (01 bản gửi Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu, 01 bản giao người khai hải quan, 01 bản lưu);

- Ra quyết định tạm giữ đối với số hàng khai sai, giải phóng số hàng đúng khai báo.

- Niêm phong hồ sơ lô hàng (cả biên bản kể trên) gửi bằng thư bảo đảm cho Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu để xử lý theo qui định đối với số hàng hoá vi phạm.

c. Trường hợp thực tế hàng hoá có sự sai lệch so với khai của người khai hải quan dẫn đến phải điều chỉnh số thuế phải nộp hoặc vi phạm chính sách mặt hàng đối với cả lô hàng, thì:

- Ghi kết quả kiểm tra thực tế lên 02 tờ khai hải quan;

- Lập Biên bản vi phạm theo qui định: 03 bản (01 bản gửi Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu, 01 bản giao người khai hải quan, 01 bản lưu);

- Niêm phong hồ sơ lô hàng (cả biên bản kể trên) gửi bằng thư bảo đảm cho Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu ra quyết định điều chỉnh thuế, xử lý vi phạm theo quy định tại điểm II.1.4, mục 2, Phần B trên.

- Tạm giữ lô hàng cho đến khi có kết quả xử lý của Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu.

Dịch vụ khác



10. Hàng dệt may

Thực hiện công văn số 6450/TCHQ-CNTT ngày 15/11/2007 của Tổng cục Hải quan, Cục Hải quan Bình Dương hướng dẫn khai hải quan đối với ...

[Đọc thêm 10. Hàng dệt may](#)



09. Loại hình nhập phi thuế dịch

- Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu phi thuế dịch phải là những mặt hàng không thuộc danh mục cấm nhập khẩu, cấm xuất khẩu ...

[Đọc thêm 09. Loại hình nhập phi thuế dịch](#)



08. Loại hình tạm nhập -tái xuất hoặc tạm xuất-tái nhập

Thương nhân đã được Bộ Thương mại cấp giấy phép tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu qua các cửa khẩu quốc tế, cảng biển quốc ...

[Đọc thêm 08. Loại hình tạm nhập - tái xuất hoặc tạm xuất-tái nhập](#)



[07. Loại hình nhập của doanh nghiệp chế xuất](#)

Doanh nghiệp nội địa bán hàng cho DNCX (có làm định mức) thì làm tờ khai XNK-TC mẫu HQ/2002-TC

[Đọc thêm 07. Loại hình nhập của doanh nghiệp chế xuất](#)



[06. Loại hình nhập gia công chuyển tiếp](#)

Sản phẩm gia công của hợp đồng gia công này được sử dụng làm nguyên liệu gia công cho ...

[Đọc thêm 06. Loại hình nhập gia công chuyển tiếp](#)



05. Nhập gia công

Quy trình thủ tục hải quan để xuất khẩu sản phẩm gia công: thực hiện như Quy trình thủ ...

[Đọc thêm 05. Nhập gia công](#)